

**NGHIÊN CỨU KIẾN THỨC, THÁI ĐỘ, THỰC HÀNH PHÒNG CHỐNG COVID-19 CỦA HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TẠI QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ NĂM 2021**

*Đỗ Thị Thủy Ngân\*, Lương Thị Thuyền, Nguyễn Hữu Nhân, Nguyễn Ngọc Huyền*

*Trường Đại học Y Dược Cần Thơ*

*\*Email: dtthuynghan.y42@student.ctump.edu.vn*

**TÓM TẮT**

**Đặt vấn đề:** Coronavirus disease 2019 (COVID-19) gây nên những bệnh hô hấp nghiêm trọng và đã trở thành đại dịch. Khảo sát kiến thức, thái độ, thực hành về phòng chống COVID-19 của học sinh THPT là cần thiết nhằm để góp phần quan trọng trong việc phòng chống và kiểm soát bệnh một cách kịp thời và hiệu quả. **Mục tiêu nghiên cứu:** Xác định tỷ lệ kiến thức, thái độ, thực hành của học sinh THPT về phòng chống COVID-19 tại các trường THPT quận Ninh Kiều, TP.Cần Thơ; Tìm hiểu một số yếu tố liên quan đến thực hành của học sinh THPT về phòng chống COVID-19 tại các trường THPT quận Ninh Kiều, TP.Cần Thơ. **Đối tượng và phương pháp nghiên cứu:** Nghiên cứu mô tả cắt ngang thực hiện trên 645 học sinh ở 4 trường THPT hiện đang học tập và sinh sống tại quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ. Thu thập số liệu bằng phỏng vấn trực tiếp theo bộ câu hỏi soạn sẵn. **Kết quả:** Nghiên cứu ghi nhận tổng hợp điểm kiến thức, thái độ và thực hành về phòng chống COVID-19 của học sinh cho thấy: có 83,4% học sinh có kiến thức đúng, 77,1% học sinh có thái độ đúng, 72,6% học sinh có tỷ lệ thực hành đúng. Không có sự khác biệt về thực hành phòng chống COVID-19 giữa 2 nhóm nam và nữ ( $p>0,05$ ). Các yếu tố ảnh hưởng đến thực hành là kiến thức ( $p<0,001$ ) và thái độ ( $p<0,001$ ). Không có sự khác biệt giữa thực hành với trình độ học vấn ( $p>0,05$ ). **Kết luận:** Nghiên cứu này cho thấy tỷ lệ học sinh có kiến thức, thái độ, thực hành đúng về phòng chống COVID-19 tương đối cao.

**Từ khóa:** Kiến thức, thái độ, thực hành, phòng chống COVID-19.

**ABSTRACT**

**KNOWLEDGE, ATTITUDE, PRACTICE ABOUT COVID-19 CONTROL PREVENTION OF HIGH SCHOOL STUDENTS IN NINH KIEU DISTRICT CAN THO CITY IN 2021**

*Ngan Thi Thuy Do\*, Thuyen Thi Luong, Nhan Huu Nguyen, Huyen Ngoc Nguyen*

*Can Tho University of Medicine and Pharmacy*

*\*Email: dtthuynghan.y42@student.ctump.edu.vn*

**Background:** Coronavirus disease 2019 (COVID-19) causes serious respiratory illnesses and has become a pandemic. Surveying the knowledge, attitudes, and practices of high school students about Covid-19 prevention is necessary to make an important contribution to the prevention and control of the disease in a timely and effective manner. **Objectives:** Determine the percentage of knowledge, attitude, and practice of high school students about COVID-19 control prevention at high schools in Ninh Kieu district, Can Tho City; Find out some factors related to high school students practice on COVID-19 prevention at high schools in Ninh Kieu district, Can Tho City. **Materials and**

**methods:** A cross-sectional descriptive study was carried out on 645 students in 4 high schools who are currently studying and living in Ninh Kiều district, Can Tho City. Data collection by face-to-face interviews with prepared questionnaires. **Results:** The study recorded a composite score of students' knowledge, attitudes, and practices on COVID-19 prevention and showed that: 83.4% of students have the correct knowledge, 77.1% of students have the correct attitude, and 72.6% of students have the right practice rate. There was no difference in COVID-19 prevention practices between the 2 groups of men and women ( $p>0.05$ ). The factors affecting practice are knowledge ( $p<0.001$ ) and attitude ( $p<0.001$ ). There is no difference between practice and education level ( $p>0.05$ ). **Conclusion:** This study shows that the percentage of students with the correct knowledge, attitudes, and practices about COVID-19 prevention is relatively high.

**Keywords:** Knowledge, attitude, practice, COVID-19 prevention.

## I. ĐẶT VẤN ĐỀ

COVID-19 (Coronavirus disease 2019) là bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus corona gây ra tên là SARS-CoV-2. Người bị COVID-19 có thể diễn biến bệnh lý nặng như viêm phổi nặng, suy hô hấp, sốc nhiễm trùng, suy chức năng đa cơ quan và tử vong.

Bùng phát đầu tiên đã được ghi nhận tại thành phố Vũ Hán, Trung Quốc vào tháng 12 năm 2019, sau đó nhanh chóng lan rộng ra toàn Trung Quốc và cho tới nay hầu hết các nước trên thế giới, trong đó có Việt Nam [3]. Ngày 11/03/2020, Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) đã công bố COVID-19 là một đại dịch toàn cầu [3]. Tính đến 17 giờ, ngày 22/3/2020, trên thế giới ghi nhận 308.600 ca nhiễm tại 189 quốc gia, vùng lãnh thổ, 13.069 ca tử vong. Tại Việt Nam tính đến 19 giờ ngày 22/3/2020 có 106 trường hợp mắc bệnh [1]. Từ thời điểm bùng phát dịch, số ca mắc mới liên tục tăng tại các quốc gia, vùng lãnh thổ và ghi nhận số ca tử vong cũng tăng dần theo. Đến thời điểm hiện tại (cuối năm 2020), chưa có thuốc đặc hiệu và vắc xin phòng COVID-19, điều này làm ảnh hưởng toàn diện, sâu rộng đến tất cả quốc gia trên thế giới. Trong tình hình diễn biến dịch bệnh phức tạp, tác động tiêu cực đến các mặt của đời sống kinh tế- xã hội và còn tiếp tục kéo dài thì việc nâng cao kiến thức, đưa khuyến cáo phòng chống dịch đến cho người dân là một trong những mục tiêu hàng đầu của mỗi quốc gia. Tại Việt Nam để chủ động phòng chống COVID-19 Bộ Y tế đã đưa ra khuyến cáo cụ thể và chỉ thị về những điều nên và tránh làm cho người dân như cách ly, đeo khẩu trang, giữ khoảng cách an toàn, rửa tay thường xuyên,...[2],[5],[6]. Tuy nhiên học sinh THPT là đối tượng thường xuyên sử dụng mạng xã hội và là đối tượng dễ hiểu sai về thông tin, đây là nguồn nhân lực quan trọng trong tương lai, kiến thức, thái độ và thực hành về phòng chống COVID-19 của học sinh cũng là một trong những vấn đề được nhà trường, Bộ Giáo dục-Đào tạo, Bộ Y tế và Chính phủ quan tâm. Vì những lý do trên, chúng tôi quyết định thực hiện “Nghiên cứu kiến thức, thái độ, thực hành phòng chống COVID-19 của học sinh THPT tại quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ năm 2021” với 2 mục tiêu: (1) Xác định tỷ lệ học sinh THPT có kiến thức, thái độ, thực hành đúng về phòng chống COVID-19 tại các trường THPT quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ năm 2021; (2) Tìm hiểu một số yếu tố liên quan đến thực hành của học sinh THPT về phòng chống COVID-19 tại các trường THPT quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ năm 2021.

## II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

### 2.1. Đối tượng nghiên cứu:

Học sinh THPT đang học và sống tại quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

**Tiêu chuẩn chọn mẫu:** Học sinh THPT có đủ sức khỏe và đồng ý tham gia nghiên cứu.

**Tiêu chuẩn loại trừ:** Học sinh THPT vắng mặt trong ngày phỏng vấn hoặc không trả lời đầy đủ theo nội dung bộ câu hỏi phỏng vấn, hoặc mắc các bệnh về tâm thần.

**Thời gian và địa điểm nghiên cứu:** tháng 12/2020, tại 4 trường THPT quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

## **2.2. Phương pháp nghiên cứu**

**2.2.1. Thiết kế nghiên cứu:** Nghiên cứu mô tả cắt ngang có phân tích.

### **2.2.2. Cỡ mẫu và phương pháp chọn mẫu**

#### **2.2.2.1. Cỡ mẫu**

$$n = Z_{1-\alpha/2}^2 \frac{p \times (1-p)}{d^2}$$

Với  $\alpha = 0,05$ ,  $Z_{(1-\alpha/2)} = 1,96$ ,  $d = 0,05$ ,  $p=0,7$  (theo nghiên cứu của tác giả Lê Minh Đạt [4]). Chọn hệ số thiết kế là 2. Cỡ mẫu sau khi tính được và làm tròn là 645 học sinh.

#### **2.2.2.2. Phương pháp chọn mẫu: chọn mẫu nhiều giai đoạn**

Áp dụng phương pháp chọn mẫu nhiều giai đoạn bao gồm: Giai đoạn 1 là chọn ngẫu nhiên 4 trường THPT tại quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ vào nghiên cứu. Tiếp giai đoạn 2 là mỗi trường ta chọn 3 khối lớp gồm lớp 10, 11, 12. Cuối cùng giai đoạn 3 mỗi khối lớp ta chọn khoảng 54 học sinh dựa vào danh sách nhà trường cung cấp theo thứ tự danh sách từ trên xuống và cắt ngang danh sách nếu đủ số lượng tham gia.

#### **2.2.3. Nội dung nghiên cứu**

- Đặc điểm đối tượng nghiên cứu: giới tính, trình độ học vấn, nguồn nhận thông tin.
- Tỷ lệ kiến thức, thái độ và thực hành đúng về phòng chống COVID-19: nội dung được đánh giá gồm 3 phần (12 câu hỏi về kiến thức, 5 câu hỏi về thái độ và 5 câu hỏi về thực hành), mỗi kiến thức, thái độ, thực hành đúng được xác định bằng 1 điểm số. Xác định kiến thức, thái độ, thực hành đúng khi đạt  $\geq 70\%$  tổng điểm số và chưa đúng khi  $<70\%$  tổng điểm số.

- Yếu tố liên quan đến thực hành của học sinh như: giới tính, trình độ học vấn, kiến thức, thái độ của học sinh.

**2.2.4. Công cụ và phương pháp thu thập số liệu:** thu thập số liệu qua phỏng vấn trực tiếp đối tượng bằng bộ câu hỏi soạn sẵn.

**2.2.5. Phương pháp xử lý số liệu và phân tích số liệu:** số liệu được nhập bằng Excel 2010 và phân tích số liệu bằng phần mềm thống kê SPSS 20.0.

## **III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU**

### **3.1. Đặc điểm chung của đối tượng nghiên cứu**

Nghiên cứu được thực hiện với 645 học sinh THPT tại quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ, với tỷ lệ nữ chiếm 59,4%, tỷ lệ nam chiếm 40,6%, có trình độ học vấn lớp 10 là 31,8%, lớp 11 là 36%, lớp 12 là 32,2%. Qua khảo sát, nguồn thông tin đối tượng tiếp cận được về Covid-19 cao nhất và chủ yếu là Internet với tỷ lệ 98,6%, đứng thứ hai là gia đình và bạn bè chiếm 69,8%, từ nhà trường chiếm 68,1 %, các nguồn khác từ nhân viên y tế, đài phát thanh và các nguồn khác chiếm dưới 50%, đặc biệt nhận từ nhân viên y tế chỉ chiếm 28,8%.

**3.2. Kiến thức, thái độ, thực hành về phòng chống COVID-19.**

Bảng 1. Tỷ lệ kiến thức đúng về COVID-19

Nội dung kiến thức		Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
Đường lây truyền COVID-19	Lây truyền qua không khí (tiếp xúc chất tiết ở mũi và miệng, nước bọt...)	627	97,2
Các triệu chứng lâm sàng chính của COVID-19	Sốt, ho khan, mệt mỏi, khó thở	620	96,1
Các biện pháp chính phòng chống COVID-19	Vệ sinh cá nhân, rửa tay thường xuyên.	609	94,4
	Đeo khẩu trang nơi công cộng	615	95,3
	Vệ sinh hô hấp	586	90,9
	Vắc-xin phòng chống	328	50,9
	Cách ly nghiêm ngặt và điều trị tại cơ sở y tế đối với ca bệnh (F0)	557	86,4

Nhận xét: Đối tượng nghiên cứu biết đường lây truyền chính COVID-19 là qua không khí chiếm 97,2%. Biết triệu chứng chính của COVID-19 là sốt, ho khan, mệt mỏi, khó thở với tỷ lệ 96,1%. Biết các biện pháp phòng chống COVID-19: Vệ sinh cá nhân, rửa tay là 94,4%; Đeo khẩu trang nơi công cộng là 95,3%; Vệ sinh hô hấp là 90,9%; vắc xin phòng chống là 50,9%; Cách ly nghiêm ngặt và điều trị tại cơ sở y tế đối với ca bệnh xác định (F0) là 86,4%.

Bảng 2. Thái độ về phòng chống COVID-19

Thái độ về phòng chống COVID-19	Đúng		Chưa đúng	
	Tần số (n)	Tỷ lệ (%)	Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
Đeo khẩu trang là cần thiết để bảo vệ bản thân khỏi COVID-19	582	90,2	63	9,8
Sẵn sàng rửa tay bằng xà phòng thường xuyên để có thể ngăn ngừa sự lây nhiễm COVID-19.	583	90,4	62	9,6
Sẵn sàng tiêm vắc-xin phòng COVID-19 nếu được chế tạo thành công	492	76,3	153	23,7
Sẵn sàng thực hiện các biện pháp an toàn phòng chống COVID-19 do Bộ Y tế ban hành.	605	93,8	40	6,2
Không thói quen đưa tay lên mắt, mũi, miệng	291	45,1	354	54,9

Nhận xét: Phần lớn đối tượng có thái độ đúng về phòng chống COVID-19 như 90,2% chủ động đeo khẩu trang là cần thiết để bảo vệ bản thân khỏi COVID-19, 90,4% sẵn sàng rửa tay, 76,3% sẽ tiêm vắc xin nếu chế tạo thành công và 93,8% sẵn sàng thực hiện các biện pháp an toàn phòng chống COVID-19. Nhưng chỉ có 45,1% không thói quen đưa tay lên mắt, mũi, miệng.

Bảng 3. Thực hành về phòng chống COVID-19

Thực hành về phòng chống COVID-19	Đúng		Chưa đúng	
	Tần số (n)	Tỷ lệ (%)	Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
Đeo khẩu trang khi ra ngoài	574	89	71	11
Thường xuyên rửa tay sát khuẩn	536	83,1	109	16,9
Đã cài đặt ứng dụng Bluezone và thực hiện theo	511	79,2	134	20,8

## TẠP CHÍ Y DƯỢC HỌC CẦN THƠ – SỐ 53/2022

khuyến cáo Bộ Y tế.				
Thực hiện đeo khẩu trang đúng cách	610	94,6	35	5,4
Thực hiện rửa tay đúng cách theo 6 bước Bộ Y tế	32	5	613	95

Nhận xét: Phần lớn đối tượng thực hành đúng về đeo khẩu trang khi ra ngoài, rửa tay sát khuẩn, cài đặt ứng dụng Bluezone và thực hiện theo khuyến cáo Bộ Y tế và thực hiện đeo khẩu trang đúng cách chiếm tỷ lệ từ 79,2% - 94,6%. Chỉ có 5% đối tượng thực hiện rửa tay đúng cách theo 6 bước Bộ Y tế.

Bảng 4. Kiến thức, thái độ, thực hành chung về phòng chống COVID-19 của học sinh

Nội dung	Đúng		Chưa đúng	
	Tần số (n)	Tỷ lệ (%)	Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
Kiến thức	538	83,4	107	16,6
Thái độ	497	77,1	148	22,9
Thực hành	468	72,6	177	27,4

Nhận xét: Tỷ lệ học sinh có kiến thức đúng, thái độ đúng và thực hành đúng là tương đối cao lần lượt là 83,4%, 77,1% và 72,6%.

### 3.3. Yếu tố liên quan đến thực hành về phòng chống COVID-19 của học sinh

Bảng 5. Yếu tố liên quan đến thực hành về phòng chống COVID-19 của học sinh

Các yếu tố		Thực hành chung		OR (KTC 95%)	p
		Đúng n (%)	Chưa đúng n (%)		
Giới tính	Nam	188 (71,8)	74 (28,2)	0,93 (0,65-1,32)	0,7
	Nữ	280 (73,1)	103 (26,9)		
Trình độ học vấn	Lớp 10	144 (70,2)	61 (29,8)	1	
	Lớp 11	175 (75,4)	57 (24,6)	0,769 (0,5-1,17)	0,22
	Lớp 12	149 (71,6)	59 (28,4)	0,935 (0,61-1,14)	0,75
Kiến thức chung	Đúng	410 (76,2)	128 (23,8)	2,706 (1,76 - 4,15)	<0,001
	Chưa đúng	58 (54,2)	49 (45,8)		
Thái độ chung	Đúng	413 (83,1)	84 (16,9)	8,314 (5,53-12,49)	<0,001
	Chưa đúng	55 (37,2)	93 (62,8)		

Nhận xét: Không có mối liên quan giữa giới tính và trình độ học vấn với thực hành chung về phòng chống COVID-19 ( $p > 0,05$ ). Có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê giữa kiến thức, thái độ với thực hành phòng chống COVID-19 ( $p < 0,001$ ).

## IV. BÀN LUẬN

### 4.1. Kiến thức, thái độ, thực hành đúng về phòng chống COVID-19 của học sinh.

Kết quả phân tích của chúng tôi chỉ ra rằng có 83,4% học sinh có kiến thức đúng về việc phòng chống COVID-19. Tỷ lệ này tương đồng với nghiên cứu của tác giả Lê Minh Đạt với tỷ lệ kiến thức chung đạt trung bình trên 70% [4], tương đồng kết quả nghiên cứu của tác giả Pranav D.Modi với tỷ lệ kiến thức chung đạt 71,2% [8]. Vì đây là dịch bệnh mới nổi nên những hiểu biết về kiến thức của học sinh còn hạn chế, cần chú tâm nhiều hơn tới học sinh khi hành trang kiến thức chỉ ở mức khá cao trong khi sự bùng phát của dịch bệnh ngày càng nguy hiểm. Phần lớn học sinh có kiến thức đúng về bệnh (như biết đường lây truyền chính của COVID-19, biết triệu chứng lâm sàng chính của COVID-19,...) và các biện pháp phòng chống COVID-19 (như đeo khẩu trang, rửa tay, vệ sinh hô

hấp, cách ly đối với ca bệnh xác định (F0)). Tuy nhiên có 1 điều đáng lưu ý là vào thời điểm thực hiện khảo sát, trên thế giới và tại Việt Nam vẫn chưa tìm ra vắc xin cho dịch COVID-19, và khi được hỏi về vấn đề này, chỉ một số học sinh chiếm tỷ lệ 50,9% có câu trả lời đúng. Kết quả này có sự không đồng nhất với nghiên cứu của Francesca Gallè tại Ý năm 2020 khi tác giả chỉ ra sinh viên có kiến thức khá tốt về vấn đề này chiếm tỷ lệ 90,1% [7]. Đây là điều mà chúng ta cần lưu tâm và điều chỉnh trong chiến lược truyền thông và các nhà hoạch định chính sách y tế công cộng cần đưa ra các biện pháp phòng ngừa và giáo dục sức khỏe liên quan đến COVID-19 để học sinh có kiến thức đúng tránh thông tin sai lệch không chính xác sẽ ảnh hưởng đến công tác phòng chống COVID-19 trong gia đình, nhà trường và ngoài cộng đồng. Kết quả khảo sát cho thấy phần lớn học sinh nhận được các kiến thức phòng chống COVID-19 chủ yếu qua Internet, chỉ khoảng 28,8% học sinh nhận các kiến thức này từ nhân viên y tế, mặc dù việc tiếp cận truyền thông cá nhân mang lại hiệu quả cao trong thay đổi thực hành nhưng nó lại không thể tiếp cận được lượng lớn số người trong cộng đồng. Vì vậy chúng ta cần kết hợp nhiều biện pháp truyền thông đại chúng hiện đang có thể mạnh mẽ đạt hiệu quả cao hơn trong công tác truyền thông về dịch COVID-19.

Phần lớn học sinh có thái độ khá đúng trước đại dịch COVID-19, chiếm tỷ lệ 77,1%. Phát hiện này tương đồng với nghiên cứu của Lê Minh Đạt khi tác giả xác nhận phần lớn sinh viên đều có thái độ tích cực trước đại dịch COVID-19 và đồng thời cũng tương đồng với nghiên cứu của tác giả Ronald Olum với tỷ lệ 74% sinh viên có thái độ tích cực đối với việc phòng ngừa COVID-19 [4], [9]. Hơn 90,2% nghĩ đeo khẩu trang là cần thiết, 90,4% học sinh sẵn sàng rửa tay thường xuyên để phòng ngừa bệnh và 93,8% sẵn sàng thực hiện các biện pháp an toàn phòng chống COVID-19 do Bộ Y Tế ban hành là kết quả rất đáng mừng. Khảo sát đã đưa ra một câu hỏi thăm dò về việc chấp nhận tiêm vắc xin nếu chế tạo thành công, kết quả cũng khá khả quan vì đã có hơn 76,3% người đồng tình. Và chúng tôi cũng có thăm dò về thói quen của đối tượng nghiên cứu thì chỉ có 45,1% không có thói quen đưa tay lên mắt, mũi, miệng còn lại có tới 54,9% vẫn còn thói quen trên. Điều này thật đáng lo ngại đôi khi một thói quen cứ ngỡ là tự nhiên nhưng vô tình lại làm tăng nguy cơ mắc các bệnh truyền nhiễm, theo khuyến cáo Bộ Y tế thì chúng ta nên bỏ thói quen không tốt này trong thời điểm nhạy cảm về dịch COVID-19 như hiện nay [2].

Về phần thực hành, tỷ lệ học sinh thực hành đúng là khá cao, chiếm 72,6%. Tỷ lệ của chúng tôi cũng tương đồng với kết quả 88,7% đối tượng có mức độ thực hành tốt trong nghiên cứu của tác giả M.Saqlain [10]. So với kết quả (57% sinh viên thực hiện tốt biện pháp phòng ngừa COVID-19) trong nghiên cứu vào tháng 04 năm 2020 trên 741 sinh viên y khoa tại Uganda của Ronald Olum thì tỷ lệ của chúng tôi cao hơn [9]. Sự khác biệt này có thể do thời gian tháng 04 năm 2020 là thời gian đầu dịch bệnh xuất hiện tại Uganda, nên mức độ nghiêm ngặt trong tuân thủ khuyến cáo còn chưa cao [9]. Diễn hình về các biện pháp thực hành phòng chống COVID-19 của học sinh thực hiện tương đối cao trong nghiên cứu của chúng tôi như sau: 89% thường xuyên đeo khẩu trang khi ra ngoài, 83,1% thường xuyên rửa tay sát khuẩn, 79,2% đã cài đặt Bluezone và thực hiện theo khuyến cáo Bộ Y tế. Kết quả này có thể một phần do hiệu quả truyền thông, ý thức của bản thân và phần còn lại là do tác động các chỉ thị, xử phạt nghiêm ngặt trong thời gian qua của Chính phủ [2], [5], [6]. Đồng thời theo Tổ chức Y tế thế giới (WHO), chỉ một động tác rửa tay sạch đã làm giảm tới 35% khả năng lây truyền vi khuẩn và rửa tay được coi là liều vắc xin tự chế, rất đơn giản, dễ thực hiện, hiệu quả về chi phí cũng như có thể

cứu sống hàng triệu người. Trước tình hình dịch COVID-19, Bộ Y tế cũng khuyến cáo thường xuyên rửa tay đúng cách sẽ là biện pháp phòng ngừa đơn giản nhưng hiệu quả giúp hạn chế khả năng lây lan dịch bệnh. Vì vậy bàn tay không an toàn cũng chính là công cụ phổ biến nhất khiến virus lây lan từ người này sang người khác và nhất là trong trường học nơi chính các em học sinh đang học tập nơi tập trung đông người. Do đó, chặn đứng con đường virus xâm nhập vào cơ thể bằng việc rửa tay thường xuyên và sạch sẽ nhất là phải đúng cách là hết sức quan trọng. Nhưng trên thực tế nhận được từ nghiên cứu của chúng tôi thì chỉ có 5% học sinh thực hiện rửa tay đúng cách theo 6 bước Bộ Y tế. Điều này thật đáng lo ngại vì rất ít đối tượng thực hiện đúng có lẽ các em còn thiếu các kiến thức cũng như kỹ năng thực tế, có thể các em chưa được tập huấn hay được thực hành nhiều về việc vệ sinh tay đúng cách đây là một điểm rất cần lưu tâm đối với các nhà hoạch định chính sách y tế công cộng và nhà trường khi cần nhanh chóng đưa ra các giải pháp phòng ngừa và giáo dục sức khỏe liên quan tới COVID-19 đặc biệt là cần cập nhật thêm quy trình rửa tay thường quy 6 bước do Bộ Y Tế ban hành vào nhà trường, thường xuyên tổ chức các buổi tập huấn và thực hành rửa tay thường quy tập cho các em có thói quen chủ động tốt để giữ gìn đôi bàn tay sạch để phòng chống bệnh lây nhiễm.

### 4.2 Yếu tố liên quan đến thực hành phòng chống COVID-19 của học sinh.

Kết quả nghiên cứu cho thấy có mối liên quan có ý nghĩa thống kê giữa kiến thức với thực hành phòng chống COVID-19 ( $p \leq 0,05$ ) và giữa thái độ với thực hành phòng chống COVID-19 ( $p \leq 0,05$ ). Điều này cho thấy kiến thức và thái độ có ảnh hưởng trực tiếp đến hành vi của đối tượng, kiến thức và thái độ là nền tảng để học sinh nhận thức được những việc làm, hành động tốt cho sức khỏe của mình, nếu có kiến thức đúng và thái độ đúng thì sẽ dẫn đến hành vi đúng và ngược lại. Do đó kết quả trên là hoàn toàn phù hợp với lý thuyết và thực tế về hành vi của một con người. Ngoài ra chúng tôi ghi nhận không có mối liên quan giữa thực hành chung với giới tính và trình độ học vấn vì  $p > 0,05$ .

## V. KẾT LUẬN

Qua khảo sát 645 đối tượng về kiến thức, thái độ, thực hành phòng chống COVID-19 cho thấy: tỷ lệ học sinh có kiến thức, thái độ, thực hành đúng về phòng chống COVID-19 tương đối cao với tỷ lệ lần lượt là 83,4%, 77,1%, 72,6%. Ghi nhận mối liên quan giữa kiến thức, thái độ chung đúng trong phòng chống COVID-19 với thực hành chung đúng về phòng chống COVID-19 ( $p < 0,001$ ).

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban chỉ đạo quốc gia phòng chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới Vi rút Corona gây ra (2020), *Số 487/BC-BCĐ về việc Báo cáo nhanh cập nhật tình hình dịch bệnh Covid-19 ngày 22/3/2020* Thống kê tình hình dịch bệnh Covid-19.
2. Bộ Y tế (2020), *Công văn số 490/BYT-MT ngày 06/02/2020 về việc Khuyến cáo phòng chống bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona (nCoV)*.
3. Bộ Y tế (2020), *Quyết định số 3351/QĐ-BYT ngày 29 tháng 07 năm 2020 của Bộ Y tế về hướng dẫn chẩn đoán và điều trị COVID-19*.
4. Lê Minh Đạt và các cộng sự (2020), “Kiến thức, thái độ của sinh viên Đại học Y Hà Nội đối với COVID-19 năm 2020”, *Tạp chí Y học Dự phòng*, 3(20), tr.18-26.
5. Thủ tướng Chính Phủ (2020), *Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 27 tháng 03 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về quyết liệt thực hiện đợt cao điểm phòng, chống dịch COVID-19*.

6. Thủ tướng Chính Phủ (2020), *Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 30 tháng 03 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19.*
7. Gallè F, Sabella EA, Da Molin G, et al (2020), Understanding knowledge and behaviors related to covid-19 epidemic in italian undergraduate students: The epico study, *Int J Environ Res Public Health*, 17(10).
8. Modi PD, Nair G, Upper A, et al (2020), “COVID-19 Awareness Among Healthcare Students and Professionals in Mumbai Metropolitan Region: A Questionnaire- Based Survey”, *Cureus J Med Sci*, 12(4).
9. Olum. R, Kajjimu. J, et al (2020), “ Perspective of Medical Students on the COVID-19 Pandemic: Survey of Nine Medical Schools in Uganda”, *JMIR Public Health Surveill*, 6 (2), page 187-194.
10. Saqlain. M, Munir. M. M, Rehman. S. U, et al (2020), “Knowledge, attitude, practice and perceived barriers among healthcare workers regarding COVID-19: a cross-sectional survey from Pakistan”, *J Hosp Infect*, 105(3), page 419-423.

(Ngày nhận bài 03/5/2022 ngày duyệt bài 09/9/2021)

---